

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 14 - 7 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cừ A Cớ và bà Lê Giang Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phản Ông S - Sinh ngày: 02 tháng 02 năm 2004 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Thôn Nậm Phảng, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đào Minh, sinh năm 1979 và bà Chảo Thị Mẫn, sinh năm 1981, hiện đều trú tại thôn Nậm Phảng, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2022, tạm giam từ ngày 13/3/2022, hiện bị cáo đang bị tạm tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa Huỳnh - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Bị hại: Ông Phan Đào Minh - Sinh năm 1979 và bà Chảo Thị Mẫn, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Thôn Nậm Phảng, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, Lào Cai.

Đại diện theo ủy quyền của bà Mẫn: Ông Phan Đào Minh - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị Thu Ba - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Tẩn Thị Khé, sinh năm 2000
2. Anh Phan Ông Liễu, sinh năm 1995
3. Anh Phan Lá Cẩu, sinh năm 1999;

4. Anh Phan Ông Cẩu, sinh năm 1989

5. Anh Phan Ông S, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn Nậm Phàng, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, gia đình ông Phan Đào Minh tổ chức ăn cơm, uống rượu với các con của ông Minh là anh Phan Lá Cẩu, Phan Ông S và một số người khác. Trong lúc ăn uống giữa Sênh và anh Cẩu xảy ra mâu thuẫn cãi nhau được mọi người can ngăn, anh Cẩu đã điều khiển xe máy rời đi, khi đó Sênh nghĩ anh Cẩu đi vào lán của gia đình ở thôn Nậm Trà, xã Gia Phú, nên Sênh lấy một con dao phát không có cán của gia đình mang theo và điều khiển xe máy đi đến lán tìm anh Cẩu. Khoảng hơn 13 giờ cùng ngày Sênh đi đến lán nhưng không thấy anh Cẩu ở lán, chỉ thấy chị Tẩn Thị Khé, sinh năm 2000 là vợ anh Cẩu, Sênh bảo chị Khé gọi điện cho anh Cẩu nhưng chị Khé không gọi được. Sênh đi vào trong lán đóng cửa lại, Sênh ở trong lán lấy một con dao phát dựng ở góc tường chém vào hai bên bản lề cửa chính rồi vứt con dao xuống nền nhà. Tiếp đó Sênh lấy một con dao phát khác ở trong lán chém vào các bao thóc dựng ở sát tường đối diện cửa ra vào rồi vứt con dao xuống nền. Lúc này Sênh đi vào khu vực góc trái giữa hai giường ngủ xách một can nhựa màu xanh lá cây loại 20 lít, bên trong có chứa xăng để ở giữa lán. Sênh lật cho can xăng nằm ngang ra rồi lấy một con dao phát khác chém vào nắp của can xăng làm can xăng thủng và chảy xăng ra nền lán, Sênh đi ra ngoài bảo chị Khé gọi cho anh Cẩu xuống lán nói chuyện với Sênh, nếu anh Cẩu không đến Sênh sẽ đốt lán. Sau đó Sênh đợi khoảng 30 phút không thấy ai đến nên Sênh đi vào trong lán kéo bình ga và bếp ga ở góc tường đến gần vị trí can xăng, Sênh bật bếp ga lên, lửa từ bếp ga bén vào phần xăng đang chảy ở nền lán cháy bùng lên. Thấy lửa cháy to, Sênh hoảng sợ chạy đi lấy nước dập lửa nhưng lửa cháy càng to hơn, Sênh chạy ra ngoài nói với chị Khé "em đốt nhà rồi" sau đó chạy lên khu vực ruộng của gia đình. Thấy lán bị cháy, chị Khé gọi điện cho ông Phan Đào Minh báo tin. Một lúc sau ông Minh và người dân đến dập lửa, lửa được dập xong thì Sênh quy lại lán, lúc này ông Minh và Sênh xảy ra xô sát, trong lúc giằng co chiếc xà beng với ông Minh, Sênh đã đập chiếc xà beng vào tay ông Minh, sau đó mọi người vào can ngăn và báo tin cho Công an đến giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 09/ KL-HĐĐGTS ngày 13/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bảo Thắng kết luận: trị giá tài sản tại thời điểm định giá tháng 3 năm 2022: Một nhà xây không đổ mái, xây bằng gạch ba vạnh trát xi măng, không cọc, không giằng sắt, diện tích sử dụng là 41,25m², tường cao trung bình 4m, tổng diện tích tường xây bao quanh là 124,3m, trị giá 12.000.000đồng (giá vật liệu chưa tính công); Xà gỗ ngang và xà gỗ dọc tổng số là 09 xà, (gỗ bằng cây bồ đề), mỗi xà dài 06 m, đường kính trung bình 11cm có giá trị là 990.000đồng. Mái lợp bằng 60 viên viên ngói proximăng, giá trị 2.700.000đồng; 01 bếp gas Sunhouse, giá trị 1.000.000đồng;

01 bình gas TPHPETRO, giá trị 800.000đồng; 03 bao lân Lâm Thao trị giá 900.000đồng; 15 bao thóc loại thóc Thái Bình (50kg/bao) trị giá 6.375.000đồng; 10 ghế nhựa nhãn hiệu Song Long, loại ghế đôn cao 60cm trị giá 400.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 25.165.000đồng (Hai mươi lăm triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 2936/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Trên mẫu vật gửi đến giám định có tìm thấy dấu vết của xăng.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Phan Ông S về tội “Hủy hoại tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 .

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Ông S phạm tội "Hủy hoại tài sản"

Về hình phạt chính: Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 178 Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ông S từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Viện kiểm sát không đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bà Phạm Hoa Huỳnh đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 178; Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phan Ông S 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng; vì vậy không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bà Đỗ Thị Thu Ba người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị HĐXX áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 178; Điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Ông S 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, vì vậy không đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo là con đẻ của bị hại, vì vậy bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Ông S khai nhận do có mâu thuẫn với anh trai của mình nên bị cáo đã có hành vi dùng xăng châm đốt lán thuộc quyền sở hữu của bố mẹ bị cáo là ông Phan Đào Minh và bà Chảo Thị Mẫn, gây thiệt hại 25.165.000đồng.

Như vậy khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Phan Ông S về tội “Hủy hoại tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Phan Ông S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Bị cáo biết rất rõ hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật; ngày 03/3/2022 do có mâu thuẫn cá nhân với anh trai mà bị cáo đã dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy, châm lửa đốt lán của bố mẹ bị cáo gây thiệt hại về tài sản là 25.165.000đồng; do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội hủy hoại tài sản với tình tiết định khung theo điểm d khoản 2 điều 178 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải đưa xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phan Ông S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 02 con dao phát; 01 xà beng; 01 mảnh nhựa màu xanh dương; 03 lồng quạt; 01 chân đế quạt màu xanh đã bị cháy; 01 khung kim loại định hình bàn của bếp ga. Quá trình điều tra xác định những vật chứng này thuộc sở hữu của ông Phan Đào Minh và bà Chảo Thị Mẫn nên cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 09 ngày 26/4/2022 trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu, sau khi nhận lại tài sản ông Minh không đề nghị gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Ông S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù là không phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo là không phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, không đủ tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 178; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Ông S phạm tội “Hủy hoại tài sản”, xử phạt bị cáo Phan Ông S 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phan Ông S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh Lào Cai
- VKSND huyện Bảo Thắng
- Công an huyện Bảo Thắng (02);
- Cơ quan THA hình sự
- Công an tỉnh Lào Cai
- Sở tư pháp; Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người BVQ&LIHP cho bị hại;
- THA (2); Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài

